TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ANH SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 3 - 2025 "V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ANH SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Đặng Thị Thủy, Ông Đặng Quang Tân.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXX-ST ngày 03 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn H N, xã T Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Thái Hữu G, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Đ H, xã T Đ, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 13/02/2025, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:

- Về tình cảm: chị và bị đơn anh Thái Hữu G kết hôn với nhau vào năm 2021 tại UBND xã Đ S (nay là xã T Đ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều

kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do quan điểm sống của hai vợ chồng trái ngược nhau, trong cuộc sống vợ chồng thiếu sự tin tưởng, chia sẻ, không tìm được tiếng nói chung. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy mà hiện nay vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, vợ chồng không thể khắc phúc sửa chữa trở về đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thái Hữu G.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị không có con chung, ngoài ra không ai có con riêng, không ai nuôi con nuôi nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: vợ chồng chị thỏa thuận tự chia, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Thái Hữu G trình bày:

Về tình cảm: anh và chị Nguyễn Thị V kết hôn với nhau vào ngày 01/12/2021 tại UBND xã Đ S (nay là xã T Đ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Việc mâu thuẫn của vợ chồng anh đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng anh không còn sống chung với nhau nữa. Anh thấy tình cảm vợ chồng cũng không còn nên chị V yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, anh đồng ý.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng anh không có con chung, ngoài ra không ai có con riêng, không ai nuôi con nuôi nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: vợ chồng anh thỏa thuận tự chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ tài sản chung: vợ chồng anh không vay nợ cá nhân, cơ quan tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: đề nghị Hôi đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của chị Nguyễn Thị V. Buộc chị Nguyễn Thị V và anh Thái Hữu G chấp dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: không có nên không đề nghị xem xét; Về tài sản: chị Nguyễn Thị V và anh Thái Hữu G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị Nguyễn Thị V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, bị đơn anh Thái Hữu G hiện cư trú tại Thôn Đ H, xã Đ S (nay là xã T Đ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Thái Hữu G xin vắng mặt tại các buổi làm việc cũng như quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét chị Nguyễn Thị V và anh Thái Hữu G kết hôn với nhau vào ngày 01 tháng 12 năm 2021 tại UBND xã Đ S (nay là xã T Đ), huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa chị V và Anh G là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị V, nguyên nhân mâu thuẫn do quan điểm sống của hai vợ

chồng trái ngược nhau, trong cuộc sống vợ chồng thiếu sự tin tưởng, chia sẻ, không tìm được tiếng nói chung. Anh G cho rằng, nguyên nhân chủ yếu do quan điểm, tính cách không phù hợp, trong cuộc sống vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vì vậy mà hiện nay hai vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị V và Anh G đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị V và Anh G mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị V được ly hôn với Anh G.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị V và Anh G không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Nguyễn Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Thái Hữu G.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0008032 ngày 14 tháng 02 năm 2025.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân

tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã T Đ, H. Anh Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã T Đ, H. Anh Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Anh Sơn;
- Chi cục THADS H. Anh Sơn;
- UBND xã Mậu Đức, H. Con Cuông;
- Lưu Hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Anh Sơn;*
- *Chi cục THADS H. Anh Sơn;*
- *UBND xã Mậu Đức, H. Con Cuông;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi